

Số: 05/QĐ-MNANT

Cù Chi, ngày 09 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của
Trường Mầm non An Nhơn Tây**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài
chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ
chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài
chính V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15
tháng 6 năm 2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn
vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ quyết định số 7389/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND huyện
Cù Chi về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Căn cứ quyết định số 04/QĐ-MNANT ngày 25/01/2022 của trường Mầm non
An Nhơn Tây về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;*

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của
Trường Mầm non An Nhơn Tây. (Đính kèm biểu số 02)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức công đoàn trường, kế toán đơn vị và các tổ chức, cá nhân
có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận;

- Bộ phận tài vụ;
- Các bộ phận trực thuộc;
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Lan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

THÔNG BÁO

V/việc công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước

năm 2022

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ tài chính V/việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính Phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính; Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 của BTC hướng dẫn thực hiện NĐ 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính Phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp có thu;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 7259/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2010 về việc đổi tên trường thành trường Mầm Non An Nhơn Tây;

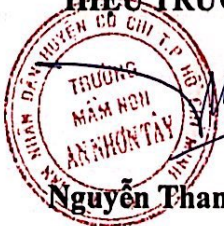
Căn cứ Quyết định số 10968/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2019 của UBND Huyện Củ Chi về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với 94 đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục huyện

Căn cứ Quyết định số 7389/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ quyết định số 04/QĐ-MNANT ngày 25/01/2022 của trường Mầm non An Nhơn Tây về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Trường Mầm non AN Nhơn Tây thông báo:

- Công khai dự toán chi tiết thu chi ngân sách nhà nước năm 2022 của trường Mầm non An Nhơn Tây (Số liệu theo phụ lục biểu số 02).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Lan

**Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018
của Bộ Tài chính**

Đơn vị: TRƯỜNG MN AN NHON TÂY
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 7389/QĐ- UBND ngày 22/12/2021 của UNND Huyện Củ Chi)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	0
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	0
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
1	Lệ phí	0
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	0
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	5.645.897.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.645.897.000
1	Chi quản lý hành chính	0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	0
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	5.645.897.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.048.483.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.597.414.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
5	Chi bảo đảm xã hội	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Nguồn vốn viện trợ	0
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
3.1	Dự án A	
3.2	Dự án B	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Dự án A	
4.2	Dự án B	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Dự án A	
5.2	Dự án B	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Dự án A	
6.2	Dự án B	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Dự án A	
7.2	Dự án B	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Dự án A	
8.2	Dự án B	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Dự án A	
9.2	Dự án B	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Dự án A	
10.2	Dự án B	

Kế toán



Nguyễn Thùy Hương

Ngày 09 tháng 02 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thanh Lan